



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 4

Chủ điểm Niềm vui sáng tạo · Bài 21–22 (SGK tr. 93–100)



Tuần 12

Họ và tên: _____

Lớp: _____



Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Chiếc chong chóng giấy

Chủ nhật, chị Thảo hướng dẫn Bin làm chiếc chong chóng giấy. Trước hết, hai chị em chuẩn bị một tờ giấy màu hình vuông, một chiếc kéo, một cái đinh ghim và một que tre nhỏ. Đầu tiên, chị gấp tờ giấy theo hai đường chéo rồi mở ra. Tiếp theo, chị cắt bốn đường từ bốn góc vào gần tâm. Sau đó, chị gấp một nửa mỗi cánh vào giữa, dùng đinh ghim xuyên qua tâm và gắn vào đầu que tre. Cuối cùng, Bin cầm chiếc chong chóng chạy ra sân. Gió thổi, những cánh giấy xanh đỏ quay tít. Bin cười khanh khách, đòi làm thêm một chiếc tặng bạn.

1. Cần chuẩn bị những gì?

- (A) Giấy báo, hồ dán, kéo, que tre (B) Giấy màu, kéo, đinh ghim, que tre (C) Giấy màu, hồ dán, bút, dây

2. Bước đầu tiên là gì?

- (A) Cắt bốn đường vào tâm (B) Gắn cánh vào que tre (C) Gấp giấy theo hai đường chéo

3. Khi gió thổi, cánh chong chóng thế nào?

- (A) Quay tít (B) Đứng yên (C) Rách toang

4. Những từ ngữ nào cho biết thứ tự các bước?

Bài 2: Chính tả: điền r, d hoặc gi

ó thổi ể dàng ực rỡ tờ ấy

Bài 3: Luyện từ và câu: tìm tính từ trong mỗi câu, viết vào chỗ trống

1. Tờ giấy màu đỏ tươi. →

2. Chong chóng quay rất nhanh. →

3. Que tre nhỏ và thẳng. →

4. Căn phòng bỗng yên ắng. →

Bài 4: Luyện từ và câu: tính từ

1. Từ «nhanh» trong câu «Bin chạy nhanh.» chỉ đặc điểm của

- (A) sự vật (B) hoạt động

2. Từ «xanh» trong câu «Lá cờ xanh.» chỉ đặc điểm của

- (A) sự vật (B) hoạt động

3. Tính từ nào chỉ mùi?

- (A) ngọt (B) tròn (C) thơm

Bài 5: Viết hướng dẫn thực hiện một công việc

Viết hướng dẫn các bước làm một đồ chơi đơn giản (thuyền giấy, máy bay giấy, mặt nạ...).

Phần 1 – Chuẩn bị: dụng cụ, vật liệu. Phần 2 – Các bước: đầu tiên, tiếp theo, sau đó, cuối cùng.



ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 4

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 12

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. B (Giấy màu, kéo, đinh ghim, que tre)
2. C (Gấp giấy theo hai đường chéo)
3. A (Quay tít)
4. Đầu tiên, tiếp theo, sau đó, cuối cùng.

Bài 2: Chính tả: điền r, d hoặc gi

gió thổi dễ dàng rục rờ tờ giấy

Bài 3: Luyện từ và câu: tìm tính từ trong mỗi câu, viết vào chỗ trống

1. Tờ giấy màu đỏ tươi. → **đỏ tươi**
2. Chong chóng quay rất nhanh. → **nhanh**
3. Que tre nhỏ và thẳng. → **nhỏ, thẳng**
4. Căn phòng bỗng yên ắng. → **yên ắng**

Bài 4: Luyện từ và câu: tính từ

1. B (hoạt động)
2. A (sự vật)
3. C (thơ m)

Bài 5: Viết hướng dẫn thực hiện một công việc

Gợi ý: Tên việc: Cách làm thuyền giấy. Chuẩn bị: một tờ giấy hình chữ nhật (giấy màu hoặc giấy cũ).
Các bước: Bước 1 – gấp đôi tờ giấy; Bước 2 – gấp hai góc trên vào giữa thành hình mái nhà; Bước 3 – gấp hai mép dưới lên; Bước 4 – mở rộng, kéo hai đầu ra thành thuyền. Mỗi bước một câu ngắn, rõ việc cần làm.